

Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày: 13/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Soát;
2. Ông Hà Bá Khiên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2017 tại Nhà văn hóa xóm N, xã V, huyện M, tỉnh Hoà Bình. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 11/5/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13 ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với:

Bị Cáo: Phạm Văn T, sinh ngày 29/12/1986, tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Bá Đ (đã chết) và bà Lương Thị H, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Hà Thị N, sinh năm 1995 và có 01 con.

Tiền án: Ngày 12/3/2014 bị xử về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số: 07/2014/HSST của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về nhân thân: Ngày 30/9/2008 bị TAND huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/02/2017. Chuyển tạm giam ngày 03/3/2017. Có mặt.

Người bị hại: Chị Lục Thị N, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện M, Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 28/02/2017, Phạm Văn T vào trung tâm Y tế huyện M để thăm người ốm. Khi đi qua khu vực đỗ xe Phạm Văn T nảy sinh ý định trộm

cấp tài sản. T quan sát thấy xe mô tô không khóa cổ, khóa càng, trên xe có 02 mũ bảo hiểm và 01 (một) khăn quàng thổ cẩm. T đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm và dắt xe ra ngoài đường Quốc lộ A. T ngồi lên xe mô tô, dùng chân đẩy thả trôi được một đoạn thì dừng lại tại bãi để xe ở tiểu khu D thị trấn M. Phát hiện xe không có cần đạp nổ nên T dắt xe mô tô đến cửa hàng của anh Lê Văn H có địa chỉ: Xóm M, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình, để lắp cần đạp nổ và đấu tắt nguồn điện của xe. Phạm Văn T khởi động xe mô tô và điều khiển xe theo hướng TĐ – HX. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến xóm L, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an huyện Mai Châu cùng Công an xã V bắt và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 01/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận giá trị tài sản Phạm Văn T trộm cắp như sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α không có biển kiểm soát đã qua sử dụng có giá 11.000.000đ (mười một triệu đồng)

- 01 (một) khăn thổ cẩm đã qua sử dụng có giá 50.000 (năm mươi nghìn đồng)

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng nhãn hiệu GRS đã qua sử dụng có giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)

- 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Nike, loại mũ lưỡi trai đã qua sử dụng có giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng)

Tổng giá trị tài sản mà Phạm Văn T trộm cắp là 11.170.000đ (Mười một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)

Bản cáo trạng số: 12/VKS - HS ngày 11 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Phạm Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/02/2017.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu được cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Thể hiện vào khoảng 15 giờ ngày 28 tháng 2 năm 2017 lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Phạm Văn T vào bãi để xe lấy tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , 01 khăn quàng cổ và 02 mũ bảo hiểm. Sau khi lấy được Phạm Văn T đã điều khiển xe đến địa phận xóm L, xã V thì bị bắt, tài sản có giá trị là 11.170.000đ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ chứng cứ kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Về nhân thân của bị cáo rất xấu thể hiện: Năm 2008 bị TAND huyện Krông Năng xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà còn lao sâu vào con đường tội phạm. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đã xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể: Năm 2014 bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới đây là tình tiết tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo cũng có các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Lê Văn H là người sửa chữa xe mô tô, anh H không biết Phạm Văn T trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo là rất khó khăn thể hiện tại biên bản xác minh ngày 04/3/2017 của Công an huyện Mai Châu, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý theo quy định của pháp luật, người bị hại không yêu cầu vấn đề gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g,p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/02/2017.

2/ Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam HB;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THAHS + DS;
- UBND xã T;
- Bị cáo + Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng